

Số: 4580/QĐ-UBND

Bình Định, ngày 11 tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt giá đất ở cụ thể để tính thu tiền sử dụng đất ở tái định cư đối với các hộ dân bị ảnh hưởng do GPMB dự án Khu nghỉ dưỡng cao cấp Cát Hải Bay (trước đây là dự án Khu du lịch Khách sạn nghỉ dưỡng Vĩnh Hội)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về giá đất;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 87/2016/TTLT-BTC-BTNMT ngày 22/6/2016 của Bộ Tài chính - Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn việc thẩm định dự thảo bảng giá đất của Hội đồng thẩm định bảng giá đất, thẩm định phương án giá đất của Hội đồng thẩm định giá đất;

Căn cứ Quyết định số 65/2019/QĐ-UBND ngày 18/12/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành Bảng giá các loại đất định kỳ 5 năm (2020 - 2024) trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 2402/QĐ-UBND ngày 16/6/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt giá đất ở cụ thể và giá đất ở thị trường để tính thu tiền sử dụng đất ở tái định cư đối với các hộ dân bị ảnh hưởng do GPMB dự án Khu du lịch khách sạn nghỉ dưỡng Vĩnh Hội, thôn Cát Hải, huyện Phù Cát;

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 1482/TTr-STNMT ngày 06/12/2023; ý kiến đề xuất của Hội đồng thẩm định giá đất tỉnh tại Văn bản số 123/HĐTĐGD ngày 04/12/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt giá đất ở cụ thể để tính thu tiền sử dụng đất ở tái định cư đối với các hộ dân bị ảnh hưởng do GPMB dự án Khu nghỉ dưỡng cao cấp Cát Hải Bay (trước đây là dự án Khu du lịch Khách sạn nghỉ dưỡng Vĩnh Hội), cụ thể như sau:

1. Đối với Khu tái định cư Cát Tiên - Khu 1

a) Giá đất ở cụ thể để tính thu tiền sử dụng đất ở tái định cư:

- Đối với các lô đất tiếp giáp với đường số 1 (lộ giới 16m), đường số 8 (lộ giới 14m) và đường số 9 (lộ giới 12m): giá đất ở cụ thể để tính thu tiền sử dụng đất ở tái định cư là **2.000.000 đồng/m²**.

- Đối với các lô đất tiếp giáp với đường số 2, đường số 3, đường số 4, đường số 5 và đường số 7 (lộ giới 12m): giá đất ở cụ thể để thu tiền sử dụng đất ở tái định cư là **1.900.000 đồng/m²**.

b) Giá đất ở cụ thể theo thị trường để thu tiền sử dụng đất:

- Đối với các lô đất tiếp giáp với đường số 1 (lộ giới 16m), đường số 8 (lộ giới 14m) và đường số 9 (lộ giới 12m): giá đất ở theo giá thị trường để thu tiền sử dụng đất là **2.600.000 đồng/m²**.

- Đối với các lô đất tiếp giáp với đường số 2, đường số 3, đường số 4, đường số 5 và đường số 7 (lộ giới 12m): giá đất ở theo giá thị trường để thu tiền sử dụng đất là **2.500.000 đồng/m²**.

2. Đối với Khu tái định cư Vĩnh Hội

a) Giá đất ở cụ thể để thu tiền sử dụng đất ở tái định cư:

- Đối với các lô đất tiếp giáp với đường số 1 (lộ giới 12m): giá đất ở cụ thể để thu tiền sử dụng đất ở tái định cư là **3.000.000 đồng/m²**.

- Đối với các lô đất tiếp giáp với đường số 2, đường số 3, đường số 4, đường số 5, đường số 7 (đoạn giáp đường số 1 đến đường số 5), đường số 8 (đoạn giáp đường số 1 đến đường số 5), đường số 9 và đường số 10 (đoạn giáp đường số 1 đến đường số 2) (lộ giới 14m): giá đất ở cụ thể để thu tiền sử dụng đất ở tái định cư là **1.500.000 đồng/m²**.

- Đối với các lô đất tiếp giáp với đường số 6, đường số 7 (đoạn còn lại), đường số 8 (đoạn giáp đường số 5 đến đường số 7) và đường số 10 (đoạn giáp đường số 9 đến đường số 2) (lộ giới 14m): giá đất ở cụ thể để thu tiền sử dụng đất ở tái định cư là **1.200.000 đồng/m²**.

b) Giá đất ở cụ thể theo thị trường để thu tiền sử dụng đất:

- Đối với các lô đất tiếp giáp với đường số 1 (lộ giới 12m): giá đất ở theo giá thị trường để thu tiền sử dụng đất là **3.360.000 đồng/m²**.

- Đối với các lô đất tiếp giáp với đường số 2, đường số 3, đường số 4, đường số 5, đường số 7 (đoạn giáp đường số 1 đến đường số 5), đường số 8 (đoạn giáp đường số 1 đến đường số 5), đường số 9 và đường số 10 (đoạn giáp đường số 1 đến đường số 2) (lộ giới 14m): giá đất ở theo giá thị trường để thu tiền sử dụng đất là **1.680.000 đồng/m²**.

- Đối với các lô đất tiếp giáp với đường số 6, đường số 7 (đoạn còn lại), đường số 8 (đoạn giáp đường số 5 đến đường số 7) và đường số 10 (đoạn giáp đường số 9 đến đường số 2) (lộ giới 14m): giá đất ở theo giá thị trường để thu tiền sử dụng đất là **1.344.000 đồng/m²**.

3. Đối với các lô đất góc thuộc các tuyến đường nêu trên: Áp dụng mức giá đất của đường có mức giá cao hơn và nhân thêm hệ số 1,2.

Điều 2. Ban Quản lý Khu kinh tế chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện các bước tiếp theo đúng theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 2402/QĐ-UBND ngày 16/6/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính; Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: Tư pháp, Xây dựng;
- UBND huyện Phù Cát
- PVP KT, PVP TH;
- Lưu: VT, K16

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tự Công Hoàng